**MẪU ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CƠ QUAN1 -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** | |
| Số: …/BC-….2 | *……..3, ngày …. tháng …. năm ….* |

**BÁO CÁO**

**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ....4**

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ….5, ....6 báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

**I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH7**

**1.1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật**

Nêu rõ tên, hình thức văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành: Công văn, Quyết định, Kế hoạch, Quy chế....

**1.2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

- Nêu rõ tên, hình thức văn bản quy phạm pháp luật trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền nhằm triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

- Việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai các Chương trình, Kế hoạch, Đề án triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

**1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính**

- Nêu rõ các hình thức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn: Hội thảo, hội nghị, đưa tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, biên soạn tài liệu, sách, sổ tay về xử lý vi phạm hành chính....

- Nêu rõ số lượng tin, bài; tài liệu; sách; sổ tay; cuộc hội thảo, hội nghị; số người/ lượt người được tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn....

**1.4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

- Công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Nêu rõ việc có hay không ban hành kế hoạch kiểm tra; tổng số cuộc kiểm tra, kiểm tra liên ngành đã được tiến hành; kết quả của việc kiểm tra, kiểm tra liên ngành.

- Công tác thanh tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Nêu rõ việc có hay không ban hành kế hoạch thanh tra; tổng số cuộc thanh tra đã được tiến hành; kết quả của việc thanh tra, phối hợp thanh tra.

**II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

**2.1. Tình hình vi phạm hành chính**

Nhận xét, đánh giá chung, khái quát tình hình vi phạm hành chính; tình hình áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực/địa bàn quản lý.

**2.2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính**

So sánh sự tăng hay giảm so với cùng kỳ năm trước đối với các số liệu sau: Tổng số vụ vi phạm; tổng số đối tượng bị xử phạt; tình hình thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổng số tiền phạt thu được và tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu,....

**2.3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính**

So sánh sự tăng hay giảm so với cùng kỳ năm trước đối với các số liệu sau: Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; số lượng người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình; tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính;....

**III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ8**

*(Từ thực tiễn công tác xử lý vi phạm hành chính trong kỳ báo cáo, ....9 đưa ra những nhận xét, đánh giá về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính).*

**3.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật**

***3.1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính***

***3.1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính***

**3.2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành**

***3.2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật***

*3.2.1.1. Kinh phí; cơ sở vật chất, kỹ thuật*

*3.2.1.2. Tổ chức bộ máy, nhân sự*

***3.2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ***

***3.2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính***

***3.2.4. Về việc báo cáo, thống kê***

***3.2.5. Về công tác kiểm tra, thanh tra***

***3.2.6. Những khó khăn, vướng mắc khác***

**3.3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc**

***3.3.1. Nguyên nhân chủ quan***

***3.3.2. Nguyên nhân khách quan***

**3.4. Đề xuất, kiến nghị**

*(Xuất phát từ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính, ....10 đưa ra những kiến nghị, đề xuất về chủ trương, giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác xử lý vi phạm hành chính, góp phần giảm thiểu và ngăn ngừa các vi phạm hành chính).*

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính …………….11, xin gửi …………...12./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - ……13; - Lưu: VT, .... | **……………………………14** |

**HƯỚNG DẪN LẬP BÁO CÁO**

1 Tên của cơ quan lập báo cáo.

2 Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

3 Địa danh ghi theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

4 Thời gian thực hiện báo cáo định kỳ (06 tháng hoặc năm).

5 Thời gian thực hiện báo cáo định kỳ (06 tháng hoặc năm).

6 Tên của cơ quan lập báo cáo.

7 Đối với báo cáo định kỳ 06 tháng thì không phải báo cáo nội dung này.

8 Đối với báo cáo định kỳ 06 tháng thì không phải báo cáo nội dung này.

9 Tên của cơ quan lập báo cáo.

10 Tên của cơ quan lập báo cáo.

11 Thời gian thực hiện báo cáo định kỳ (06 tháng hoặc hàng năm).

12 Tên của cơ quan nhận báo cáo.

13 Tên của cơ quan nhận báo cáo.

14 Quyền hạn và chức vụ của người ký báo cáo.

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

*(Kèm theo Báo cáo số: ..../BC-....(1) ngày …/…/…. của ....(2))*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính** | **Tổng số vụ vi phạm** | | | **Tổng số đối tượng bị xử phạt** | | | | | | **Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính** | **Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính** | | | | | |
| **Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính** | **Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự** | **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên** | **Tổ chức** | **Cá nhân** | | | | | **Số quyết định đã thi hành** | **Số quyết định hoãn, miễn, giảm** | **Số quyết định bị cưỡng chế thi hành** | **Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện** | **Tổng số tiền phạt thu được** | **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu** |
| **Nam** | | **Nữ** | | **Đối tượng khác bị xử phạt như cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng dân cư,...)** |
| **Dưới 18 tuổi** | **Từ đủ 18 tuổi trở lên** | **Dưới 18 tuổi** | **Từ đủ 18 tuổi trở lên** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) |
| … | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng:** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:**

(\*) Mẫu này dùng để tổng hợp số liệu báo cáo về tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

(17) và (18) đơn vị tính: Việt Nam đồng